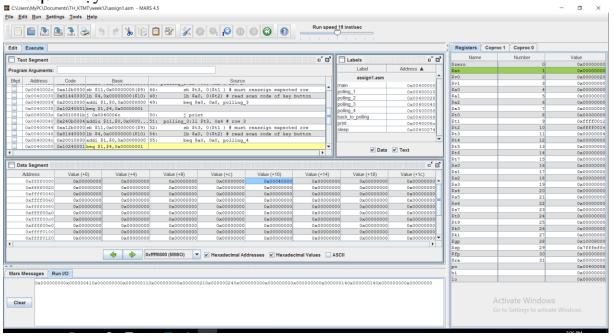
Bài 1:

Mã nguồn

```
....-
 1
   # col 0x1 col 0x2 col 0x4 col 0x8
 3
                         1
                                2
                 0
                                        3
   # row 0x1
 4
                                0x41 0x81
                  0x11 0x21
 5
 6
                 4
                        5
7
  # row 0x2
                                6
                  0x12 0x22 0x42 0x82
 8
9
                 8
                        9
                                a b
  # row 0x4
10
                  0x14 0x24 0x44 0x84
11
12
13 # row 0x8
                 c d
                                e f
                  0x18 0x28 0x48 0x88
14 #
15
16
17
  # command row number of hexadecimal keyboard (bit 0 to 3)
   # Eq. assign 0x1, to get key button 0,1,2,3
19
   # assign 0x2, to get key button 4,5,6,7
20
   # NOTE must reassign value for this address before reading,
21
   # eventhough you only want to scan 1 row
22
23 .eqv IN ADRESS HEXA KEYBOARD 0xFFFF0012
24
    # receive row and column of the key pressed, 0 if not key pressed
25
26
    # Eq. equal 0x11, means that key button 0 pressed.
    # Eg. equal 0x28, means that key button D pressed.
27
28
    .eqv OUT ADRESS HEXA KEYBOARD 0xFFFF0014
29
30
   .text
31
32
   main: li $t1, IN ADRESS HEXA KEYBOARD
33
          li $t2, OUT ADRESS HEXA KEYBOARD
34
35
36
          #1i $t3, 0x08 # check row 4 with key C, D, E, F
37
38 polling 1:li $t3, 0x1 # row 1
39
          sb $t3, 0($t1 ) # must reassign expected row
40
          1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
41
42
```

```
43
            beq $a0, 0x0, polling 2
44
            j print
   polling 2:li $t3, 0x2 # row 2
45
            sb $t3, 0($t1 ) # must reassign expected row
46
47
            1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
48
49
            beq $a0, 0x0, polling_3
50
            j print
51
     polling 3:li $t3, 0x4 # row 3
            sb $t3, 0($t1 ) # must reassign expected row
52
53
            1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
54
55
            beq $a0, 0x0, polling 4
56
            j print
     polling 4:li $t3, 0x8 # row 4
57
            sb $t3, 0($t1 ) # must reassign expected row
58
59
60
            1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
61
            j print
    back to polling: j polling 1 # continue polling
62
63
      print:
64
65
               li $v0, 34 # print integer (hexa)
66
67
               syscall
      sleep: li $a0, 100 # sleep 100ms
68
69
70
               li $v0, 32
71
               syscall
               j back to polling
72
73
74
75
```

Kết quả chạy



Giải thích

Yêu cầu: Check toàn bộ các ký tự từ $0 \rightarrow F$ In ra kết quả khi nhập mã số sinh viên từ bàn phím

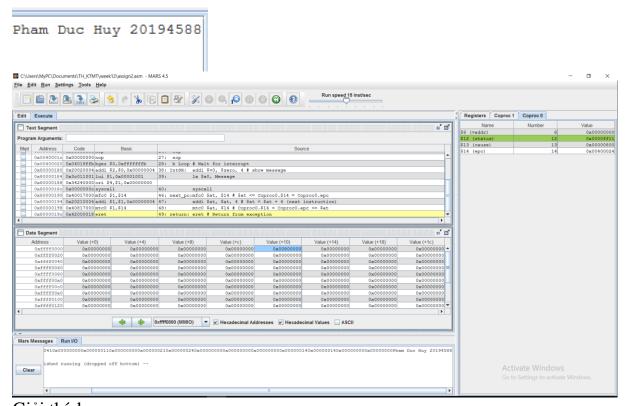
- o 0x41 là số 2;
- o 0x11 là số 0;
- o 0x21 là số 1;
- o 0x24 là số 9;
- o 0x12 là số 4;
- o 0x22 là số 5;
- o 0x14 là số 8;
- o 0x14 là số 8;

MSSV: 20194588 là Kết quả như ảnh trên

Bài 2:

Mã nguồn

```
1 .eqv IN ADRESS HEXA KEYBOARD 0xFFFF0012
2 .data
3
4 Message: .asciiz "Pham Duc Huy 20194588\n"
  # MAIN Procedure
7
8
  .text
9
10 main:
11
  # Enable interrupts you expect
12
   #----
13
  # Enable the interrupt of Keyboard matrix 4x4 of Digital Lab Sim
14
15
   li $t1, IN ADRESS HEXA KEYBOARD
16
   li $t3, 0x80 # bit 7 of = 1 to enable interrupt
17
18
   sb $t3, 0($t1)
19
20
21
   # No-end loop, main program, to demo the effective of interrupt
  #-----
22
23
24
  Loop: nop
25
  nop
26 nop
27
  nop
28
   b Loop # Wait for interrupt
29
  end main:
   30
31
   # GENERAL INTERRUPT SERVED ROUTINE for all interrupts
32
   33
  .ktext 0x80000180
34
35
  #-----
36
   # Processing
37
38 IntSR: addi $v0, $zero, 4 # show message
        la $aO, Message
39
40
        syscall
   #-----
41
   # Evaluate the return address of main routine
42
43
   # epc <= epc + 4
   #-----
44
45
   next pc:mfc0 $at, $14 # $at <= Coproc0.$14 = Coproc0.epc
46
         addi $at, $at, 4 # $at = $at + 4 (next instruction)
47
48
        mtc0 $at, $14 # Coproc0.$14 = Coproc0.epc <= $at
49
  return: eret # Return from exception
50
```



Giải thích
 Khi nhấn phím bất kì từ 0 -> F thì sẽ hiện ra tên và mssv

Bài 3:

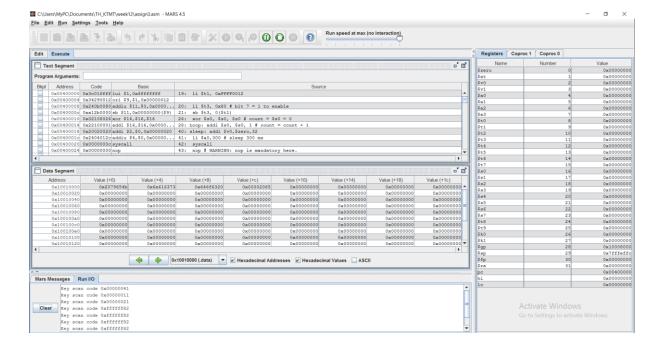
Mã nguồn

```
1 .eqv IN ADRESS HEXA KEYBOARD 0xFFFF0012
  .eqv OUT ADRESS HEXA KEYBOARD 0xfFFF0014
3 .data
4
5 Message: .asciiz "Key scan code "
6
8 # MAIN Procedure
9
  10
11 .text
12 main:
13
14 #-----
15 # Enable interrupts you expectre
   #-----
16
   # Enable the interrupt of Keyboard matrix 4x4 of Digital Lab Sim
17
18
   li $t1, IN ADRESS HEXA KEYBOARD
19
   li $t3, 0x80 # bit 7 = 1 to enable
20
21 sb $t3, 0($t1)
22
23
24 # Loop an print sequence numbers
25 #-----
26
  xor $s0, $s0, $s0 # count = $s0 = 0
27
28 Loop: addi $s0, $s0, 1 # count = count + 1
29
30 prn seq:addi $v0,$zero,1
31 add $a0,$s0,$zero # print auto sequence number
32
  syscall
33
34 prn eol:addi $v0,$zero,11
35 li $a0,'\n' # print endofline
36 syscall
37
38 sleep: addi $v0,$zero,32
39 li $a0,300 # sleep 300 ms
40 syscall
41 nop # WARNING: nop is mandatory here.
42 b Loop # Loop
```

```
43 end main:
44
45
   # GENERAL INTERRUPT SERVED ROUTINE for all interrupts
47
48
49 .ktext 0x80000180
50
51
    #-----
52 # SAVE the current REG FILE to stack
53
54
55 IntSR: addi $sp,$sp,4 # Save $ra because we may change it later
   sw $ra,0($sp)
56
   addi $sp,$sp,4 # Save $ra because we may change it later
57
58
   sw $at,0($sp)
59
    addi $sp,$sp,4 # Save $ra because we may change it later
   sw $v0,0($sp)
60
61
    addi $sp,$sp,4 # Save $a0, because we may change it later
   sw $a0,0($sp)
62
addi $sp,$sp,4 # Save $t1, because we may change it later
64 sw $t1,0($sp)
   addi $sp,$sp,4 # Save $t3, because we may change it later
65
   sw $t3,0($sp)
66
   #-----
67
   # Processing
68
   #-----
69
70
71 prn msg:addi $v0, $zero, 4
   la $a0, Message
72
   syscall
73
74
75 get cod:li $t1, IN_ADRESS_HEXA_KEYBOARD
76
   interrupt 1: li $t3, 0x81 # check row 1 and re-enable bit 7
77
78
   sb $t3, 0($t1) # must reassign expected row
79
   li $t1, OUT_ADRESS_HEXA_KEYBOARD
80
   lb $a0, 0($t1)
81
   beq $a0, 0x0, interrupt 2
82
   j prn_cod
83
84 interrupt_2: li $t3, 0x82 # check row 2 and re-enable bit 7
```

```
sb $t3, 0($t1) # must reassign expected row
 85
     li $t1, OUT_ADRESS_HEXA_KEYBOARD
 86
 87
    lb $a0, 0($t1)
    beq $a0, 0x0, interrupt 3
 88
      j prn cod
 89
 90
    interrupt 3: li $t3, 0x84 # check row 3 and re-enable bit 7
 91
    sb $t3, 0($t1) # must reassign expected row
 92
 93
     li $t1, OUT ADRESS HEXA KEYBOARD
    lb $a0, 0($t1)
 94
    beg $a0, 0x0, interrupt 4
 95
     j prn_cod
 96
 97
    interrupt 4: li $t3, 0x88 # check row 4 and re-enable bit 7
98
99
    sb $t3, 0($t1) # must reassign expected row
     li $t1, OUT ADRESS HEXA KEYBOARD
100
    lb $a0, 0($t1)
101
    beq $a0, 0x0, next pc
102
103
104 prn_cod:li $v0,34
105
106 syscall
    li $v0,11
107
    li $a0,'\n' # print endofline
108
109 syscall
110
111
     # Evaluate the return address of main routine
112
    # epc <= epc + 4
113
114
115
next pc:mfc0 $at, $14 # $at <= Coproc0.$14 = Coproc0.epc
    addi $at, $at, 4 # $at = $at + 4 (next instruction)
117
118 mtc0 $at, $14 # Coproc0.$14 = Coproc0.epc <= $at
119
120 #-----
121
     # RESTORE the REG FILE from STACK
122
123
124 restore:lw $t3, 0($sp) # Restore the registers from stack
125
    addi $sp,$sp,-4
126 lw $t1, 0($sp) # Restore the registers from stack
127 addi $sp,$sp,-4
128 lw $a0, 0($sp) # Restore the registers from stack
129 addi $sp,$sp,-4
130 lw $v0, 0($sp) # Restore the registers from stack
131 addi $sp,$sp,-4
132 lw $ra, 0($sp) # Restore the registers from stack
133 addi $sp,$sp,-4
134
135 return: eret # Return from exception
136
```

• Kết quả chạy



- Giải thích
- Yêu cầu: Check toàn bộ các ký tự từ 0 -> F
- o In ra kết quả khi nhập mã số sinh viên từ bàn phím
- Tuy nhiên chương trình gặp lỗi nhỏ là in ra 0xffffff82 vào các số cuối như ảnh trên
 - o 0x41 là số 2;
 - o 0x11 là số 0;
 - o 0x21 là số 1;
 - o 0x24 là số 9;
 - o 0x12 là số 4;
 - o 0x22 là số 5;
 - o 0x14 là số 8;
 - o 0x14 là số 8;

MSSV: 20194588 là Kết quả như ảnh trên